

Pháp hội 46: VĂN-THÙ-SƯ-LỢI THUYẾT BÁT-NHÃ (Phần 1)

Hán dịch: Đời Lương, Tam tạng Pháp sư Mạn-dà-la-tiên.

Tôi nghe như vầy:

Một thuở nọ Phật ở nước Xá-vệ tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, cùng đại Tỳ-kheo Tăng cả ngàn người đều đến hội họp. Chúng Đại Bồ-tát mươi ngàn người dùng đại trang nghiêm để tự trang nghiêm đều đã an trụ bậc không thoái chuyển. Danh hiệu các vị ấy là Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Vô Ngại Biện, Bồ-tát Bất Xả Thệ... đều là bậc Thượng thủ.

Khi mặt trời vừa ló dạng, Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Đồng chân từ trú xứ ở đến chỗ Đức Phật ngự đứng phía ngoài.

Bấy giờ các Tôn giả Xá-lợi-phất, Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, Đại Mục-kiền-liên, Ma-ha Ca-diếp, Ma-ha Ca-chiên-diên, Ma-ha Câu-hy-la... các đại Thanh văn cũng từ trú xứ đến chỗ Đức Phật ngự đứng phía ngoài.

Biết chúng hội đã vân tập, Đức Như Lai bước ra trải tòa mà ngồi rồi bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Hôm nay sáng sớm có cớ chi mà ông đến đứng ngoài cửa?

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Đồng chân đã đến trước đứng ngoài cửa, con thật sự đến sau.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Ông quả thật đến đứng đây trước muốn thấy Như Lai chẳng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con quả thật đến trước muốn thấy Như Lai. Vì sao? Vì con thích chánh quán lợi ích chúng sinh. Con quán Như Lai là tướng như như, tướng không đổi khác, tướng bất động, tướng không tạo tác, tướng không trụ, tướng không diệt, tướng chẳng có, tướng chẳng không, tướng chẳng tại phuơng chẳng lìa phuơng, tướng chẳng phải ba đời, chẳng phải chẳng ba đời, tướng chẳng phải hai, chẳng phải chẳng hai, tướng chẳng phải nhơ, chẳng phải sạch. Con chánh quán Như Lai như vậy lợi ích chúng sinh.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu có thể thấy Như Lai như vậy thì tâm vô sở thủ cũng vô bất thủ, chẳng phải tích tụ chẳng phải bất tích tụ.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu người có thể thấy Như Lai như vậy, như lời Bồ-tát nói, thì rất hy hữu, vì các chúng sinh mà thấy Như Lai như vậy, nhưng tâm chẳng thủ tướng chúng sinh, hóa độ các chúng sinh hướng đến Niết-bàn nhưng chẳng thủ tướng Niết-bàn, vì tất cả chúng sinh phát đại trang nghiêm, nhưng chẳng thấy tướng trang nghiêm.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói với Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Đúng vậy! Đúng như lời Tôn giả nói! Dù vì tất cả chúng sinh mà phát đại trang nghiêm, nhưng tâm vẫn chẳng thấy có tướng chúng sinh. Vì tất cả chúng sinh phát đại trang nghiêm, nhưng chúng sinh giới cũng chẳng tăng chẳng giảm.

Giả sử một Đức Phật trụ thế, hoặc một kiếp hoặc quá một kiếp, một thế giới như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

vậy còn có vô lượng, vô biên hằng hà sa chư Phật, mỗi mỗi Đức Phật trong một kiếp hoặc quá một kiếp, ngày đêm luôn thuyết pháp chẳng tạm ngừng, mỗi mỗi Đức Phật, độ được vô lượng hằng hà sa chúng sinh đều nhập Niết-bàn, nhưng chúng sinh giới cũng chẳng tăng chẳng giảm. Cho đến tất cả chư Phật mười phương thế giới cũng như vậy, mỗi mỗi Đức Phật thuyết pháp giáo hóa cung độ được vô lượng hằng hà sa chúng sinh đều nhập Niết-bàn, nhưng chúng sinh giới chẳng tăng chẳng giảm. Vì sao? Vì tướng chúng sinh nhất định chẳng thể nấm bắt vậy, thế nên chúng sinh giới không thêm, không bớt.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại nói với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Nếu chúng sinh giới không thêm, không bớt, tại sao các Bồ-tát vì chúng sinh cầu Vô thượng Bồ-đề thường thuyết pháp cho họ?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Nếu các chúng sinh đều là tướng không, thì cũng không Bồ-tát cầu Vô thượng Bồ-đề, cũng không chúng sinh để vì họ thuyết pháp. Vì sao? Vì trong pháp tôi nói không có một pháp có thể nấm bắt.

Bấy giờ Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Nếu không có chúng sinh, tại sao nói có chúng sinh và chúng sinh giới?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

– Bạch Thế Tôn! Chúng sinh giới tướng như chư Phật giới.

Đức Phật hỏi:

– Chúng sinh giới đó là có lượng chẳng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

– Bạch Thế Tôn! Chúng sinh giới lượng như chư Phật giới lượng.

Đức Phật hỏi:

– Chúng sinh giới lượng có xứ sở chẳng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Chúng sinh giới lượng không thể nghĩ bàn.

Đức Phật hỏi:

– Chúng sinh giới tướng là có trụ chẳng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Chúng sinh vô trụ, giống như hư không trụ.

Đức Phật hỏi:

– Như thế thì lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa sẽ thế nào trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Lấy bất trụ pháp làm trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật hỏi:

– Thế nào bất trụ pháp gọi là trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Bởi không trụ tướng tức là trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật hỏi:

– Lúc trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, các thiện căn ấy thế nào tăng trưởng thế nào tổn giảm?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Nếu có thể trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì các căn lành không tăng không giảm, đối với tất cả pháp cũng không tăng không giảm, tánh chất và

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hình tướng của Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn! Tu Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì chẳng xả phàm phu pháp, cũng chẳng nắm giữ Hiền thánh pháp. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy có pháp có thể giữ, có thể bỏ.

Tu Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy cũng chẳng thấy Niết-bàn đáng vui, sinh tử đáng chán. Vì sao? Vì sinh tử còn chẳng thấy, huống chi là chán nhèm, Niết-bàn còn chẳng thấy huống chi là ưa thích.

Tu Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, chẳng thấy cầu não đáng bỎ, cũng chẳng thấy công đức đáng lấy. Vì sao? Vì đối với tất cả pháp, tâm không tăng giảm, vì chẳng thấy pháp giới có tăng giảm.

Nếu được như vậy, thì gọi là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy các pháp có sinh có diệt là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng thấy các pháp có tăng có giảm, là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Tâm không mong lấy, chẳng thấy pháp tướng có thể lấy, là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Chẳng thấy tốt xấu, chẳng sinh cao hạ, chẳng sinh lấy bỎ. Tại sao? Pháp không có tốt xấu vì rời lìa các tướng. Pháp không có cao hạ, vì pháp tánh bình đẳng. Pháp không có lấy bỎ vì trụ thật tế. Đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật hỏi:

–Phật pháp ấy chẳng phải là thù thắnG ư?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con chẳng thấy các pháp có tướng thù thắnG. Như Lai tự giác ngộ tất cả pháp không, có thể chứng biết.

Đức Phật dạy:

–Đúng như vậy! Như Lai chánh giác tự chứng pháp không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Trong pháp không ấy, sẽ có gì hơn chân như để được chẳng?

Đức Phật dạy:

–Lành thay, lành thay! Này Văn-thù-sư-lợi, như chō ông nói đó là chân pháp chẳng?

Này Văn-thù-sư-lợi! A-nậu-đa-la gọi là Phật pháp.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như lời Phật nói, A-nậu-đa-la gọi là Phật pháp. Vì sao? Vì không có pháp để được gọi là A-nậu-đa-la.

Tu Bát-nhã như vậy, chẳng gọi là pháp khí, chẳng phải pháp hóa độ phàm phu, cũng chẳng phải Phật pháp, chẳng phải pháp tăng trưởng, đây gọi là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy có pháp gì để phân biệt tư duy được.

Đức Phật hỏi:

–Ông ở nơi Phật pháp không tư duy ư?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn, không vậy! Như chō con tư duy thì chẳng thấy Phật pháp, cũng chẳng có gì phân biệt được là pháp phàm phu, là pháp Thanh văn, là pháp Bích-chi-phật. Như thế ấy gọi là Phật pháp Vô thượng.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy tướng phàm phu, không thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

tương Phật pháp, không thấy các pháp có tướng quyết định, đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy cõi Dục, không thấy cõi Sắc, không thấy cõi Vô sắc, không thấy cõi tịch diệt. Vì sao? Vì không thấy có pháp gì là tướng tận diệt, đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy có người làm ân, không thấy có người báo ân, tư duy hai tướng, tâm không có phân biệt, đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy có Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không thấy có Phật pháp để lấy, không thấy có pháp phàm phu để bỏ. Đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy có pháp phàm phu để diệt, cũng không thấy có Phật pháp để tâm chứng biết. Đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật khen:

–Lành thay, lành thay! Này Văn-thù-sư-lợi! Ông có thể khéo nói tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đó là pháp ấn được học của các Đại Bồ-tát. Cho đến hàng Thanh văn, Duyên giác cũng sẽ chẳng rời lìa pháp ấn ấy mà tu đạo quả.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu có người được nghe pháp ấy mà không kinh sợ, người này không phải chỉ tròng cõi lành nơi ngàn Đức Phật, mà họ đã ở nơi trăm ngàn vạn ức chư Phật gieo tròng các căn lành, nên họ mới có thể ở nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà không kinh sợ.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay con lại muốn lại nói nghĩa Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật dạy:

–Ông cứ nói đi.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Bạch Thế Tôn! Lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy có pháp nào là nêu an trụ, là không nêu an trụ, cũng không thấy có tướng được lấy, được bỏ. Vì sao? Vì như chư Phật không thấy tướng cảnh giới của tất cả pháp. Cho đến không lấy cảnh giới chư Phật, huống là lấy cảnh giới Thanh văn, Duyên giác và phàm phu.

Lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không lấy tướng nghĩ bàn, không lấy tướng chẳng thể nghĩ bàn, không thấy pháp chư Phật có bao nhiêu tướng. Tự chứng pháp không, không thể nghĩ bàn được.

Đại Bồ-tát như vậy đều đã cúng dường trăm ngàn vạn ức chư Phật gieo tròng căn lành mới có thể không kinh sợ nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này.

Lại nữa, lúc tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy trói buộc, không thấy giải, từ phàm phu cho đến ba thừa không thấy tướng sai biệt. Đây là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật hỏi:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Ông đã cúng dường bao nhiêu chư Phật?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con và chư Phật như tướng huyền hóa, không thấy tướng cúng dường, không thấy người nhận sự cúng dường.

Đức Phật hỏi:

–Nay ông có thể an trụ Phật thừa ư?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như chỗ con tư duy, chẳng thấy có một pháp, thì thế nào là sẽ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

được an trú nơi Phật thửa.

Đức Phật hỏi:

–Ông không được Phật thửa chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Vì Phật thửa ấy chỉ có danh tự, không thể được cõng không thể thấy, như vậy thì con làm sao được, gọi là được an trú nơi Phật thửa.

Đức Phật hỏi:

–Ông được trí vô ngại chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con chính là vô ngại. Sao lại đem vô ngại để được trí vô ngại?

Đức Phật hỏi:

–Ông ngồi đạo tràng chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả chư Phật không ngồi đạo tràng. Nay con sao lại riêng ngồi đạo tràng. Vì sao? Vì hiện tại con thấy tất cả pháp an trú thực tế.

Đức Phật hỏi:

–Thế nào gọi là thật tế?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thân kiến v.v... là thật tế.

Đức Phật hỏi:

–Thế nào thân kiến là thật tế?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tưởng như của thân kiến không phải thật, chẳng phải không thật, không đến không đi, cũng là thân cũng là chẳng phải thân, đây gọi là thật tế.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu ai đối với nghĩa ấy, mà biết một cách chắn chắn thì gọi là Đại Bồ-tát. Vì sao? Vì được nghe tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà họ không kinh sợ không mê nghi.

Bồ-tát Di-lặc bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu được nghe pháp tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa đầy đủ như vậy, thì tức là gần chỗ Đức Phật ngồi. Vì sao? Vì Đức Phật hiện giác ngộ pháp tướng ấy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Người được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà có thể không kinh sợ không mê nghi, thì phải biết người ấy chính là thấy Phật.

Lúc bấy giờ lại có Vô Tướng Ưu-bà-di bạch:

–Bạch Thế Tôn! Pháp phàm phu, pháp Thanh văn, pháp Bích-chi-phật, pháp Phật, các pháp ấy đều không có tướng, vì thế nên được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa đều không kinh sợ không mê nghi. Vì sao? Vì tất cả vốn không có tướng.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Nếu có thiện nam, thiện nữ nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà được quyết định, không kinh sợ không mê nghi, thì nên biết người ấy chính là người an trú bậc không thoái chuyển.

Nếu có người nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà không kinh sợ, hay tin ưa nghe nhận vui thích không chán, thì tức là có đủ Đàm ba-la-mật-đa, Thi-la ba-la-mật-đa, Sần-dề ba-la-mật-đa, Tỳ-lê-gia ba-la-mật-đa, Thiền ba-la-mật-đa và Bát-nhã ba-la-mật-

đa. Người ấy cũng hay vì người khác mà hiển thị phân biệt như thuyết tu hành.

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Ông quán nghĩa gì là được Vô thượng Bồ-đề, là an trụ Vô thượng Bồ-đề?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Con không Vô thượng Bồ-đề, con không an trụ Phật thừa, thì sao lại sẽ được Vô thượng Bồ-đề? Như lời con nói đó tức là tướng Vô thượng Bồ-đề.

Phật khen:

– Lành thay, lành thay! Này Văn-thù-sư-lợi! Ông có thể ở trong pháp sâu xa ấy mà khéo nói nghĩa như vậy. Ông ở chỗ chư Phật từ lâu đã gieo các căn lành, dùng pháp vô tướng mà tịnh tu phạm hạnh.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Nếu thấy có tướng thì nói không tướng. Nay con không thấy có tướng không thấy không tướng, sao lại bảo là dùng pháp vô tướng mà tịnh tu phạm hạnh?

Phật hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Ông có thấy giới Thanh văn chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn, có thấy!

Đức Phật hỏi:

– Ông thấy thế nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Con không thấy phàm phu, không thấy Thánh nhân, không thấy Hữu học, không thấy Vô học, không thấy lớn, không thấy nhỏ, không thấy điều phục, không thấy không điều phục, không phải thấy, không phải không thấy.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Nay Bồ-tát quán Thanh văn thừa như vậy, với Phật thừa thì Bồ-tát quán thế nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

– Tôi không thấy pháp Bồ-tát, không thấy tu hành Bồ-đề và người chứng Bồ-đề.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Thế nào gọi là Phật và quán Phật thế nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi Tôn giả Xá-lợi-phất:

– Thế nào là ngã?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

– Ngã ấy chỉ có danh tự thôi. Tướng danh tự là không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Đúng như vậy. Vì ngã chỉ có danh tự, Phật cũng chỉ có danh tự, tướng danh tự là không, chính đó là Bồ-đề. Không dùng danh tự để cầu Bồ-đề. Tướng Bồ-đề không có ngôn, không có thuyết. Vì sao? Vì ngôn thuyết và Bồ-đề cả hai đều không.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Tôn giả hỏi thế nào gọi là Phật và quán Phật thế nào?

Không sinh, không diệt, không đến, không đi, không phải danh không phải tướng, ấy gọi là Phật.

Như tự quán thân thật tướng, quán Phật cũng vậy, chỉ có bậc trí mới biết được thôi, ấy gọi là quán Phật.

